ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 94/2026/QĐ-UBND	*Cà Mau, ngày 19 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định việc quản lý đường đô thị, đường xã, đường thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định việc quản lý đường đô thị, đường xã, đường thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chi tiết việc quản lý đường đô thị, đường xã, đường thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 8 Luật Đường bộ số 35/2024/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã).

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý đường đô thị, đường xã, đường thôn trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Phân loại đường bộ theo cấp quản lý

1. Đường xã là đường theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 8 Luật Đường bộ số 35/2024/QH15.

2. Đường thôn là đường theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 8 Luật Đường bộ số 35/2024/QH15.

3. Đường đô thị là đường theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 8 Luật Đường bộ số 35/2024/QH15.

Điều 4. Quy định việc quản lý đường đô thị, đường xã, đường thôn

1. Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý đường đô thị, đường xã, đường thôn và các tuyến đường khác nằm trong địa giới hành chính thuộc phạm vi quản lý theo phân định thẩm quyền tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

2. Tùy theo điều kiện thực tế của từng địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh có thể giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý một số tuyến đường thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và có thể giao Sở Xây dựng quản lý một số tuyến đường thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã. Việc giao quản lý phải được thực hiện bằng văn bản, trong đó xác định rõ phạm vi tuyến đường được giao, trách nhiệm quản lý, bảo trì và nguồn lực thực hiện.

Điều 5. Điều chỉnh loại đường theo cấp quản lý

1. Việc điều chỉnh loại đường theo cấp quản lý được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2. Căn cứ vào tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo, xin ý kiến điều chỉnh loại đường đô thị, đường xã, đường thôn theo quy định, gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh.

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Sở Xây dựng

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hệ thống đường bộ địa phương trên địa bàn tỉnh.

b) Kiểm tra các nội dung sau: Quy mô, chất lượng đường đô thị, đường xã, đường thôn trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch mạng lưới đường bộ, quy hoạch kết cấu hạ tầng đường bộ được duyệt; kết nối giao thông trong phạm vi quản lý; việc chấp hành quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực đường bộ.

c) Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn nội dung của Quyết định này.

d) Theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Quyết định này; tiếp nhận các khó khăn, vướng mắc phát sinh và kịp thời giải quyết (nếu thuộc thẩm quyền) hoặc trình cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn quản lý. Tổ chức quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì các tuyến đường theo quy định tại Điều 4 của Quyết định này và bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ trong địa giới hành chính thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về đường bộ và pháp luật có liên quan.

b) Quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ trong địa giới hành chính thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Kịp thời phát hiện, báo cáo tình trạng hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng của các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý để đề xuất biện pháp xử lý theo quy định.

c) Bảo đảm kết nối giao thông đồng bộ về tải trọng, phương tiện tham gia giao thông trên các tuyến đường bộ thuộc phạm vi quản lý với các tuyến đường bộ trong quy hoạch mạng lưới đường bộ, quy hoạch kết cấu hạ tầng đường bộ và bảo đảm kết nối giao thông thuận lợi với các tuyến đường khác trong khu vực.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026.

2. Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định việc quản lý đường đô thị, đường huyện, đường xã, đường thôn trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng để hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Nơi nhận:
- Như Điều 8;
- Bộ Xây dựng (để b/c);
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp (kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BTT UBNMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng TTĐT tỉnh (đăng tải);
- Phòng: NN-XD (Đ389/5);
- Lưu: VT, TH272/5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Văn Bi